

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện chính sách trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật thuộc diện được trợ giúp pháp lý năm 2025 trên địa bàn tỉnh Quảng Bình

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tăng cường việc triển khai có hiệu quả chính sách, pháp luật trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật thuộc diện được trợ giúp pháp lý theo quy định của Luật Trợ giúp pháp lý năm 2017; tiếp tục nâng cao nhận thức của cộng đồng về các quyền của người khuyết tật bảo đảm người khuyết tật thuộc diện được trợ giúp pháp lý được cung cấp dịch vụ pháp lý miễn phí theo quy định của pháp luật về trợ giúp pháp lý.

- Tăng cường sự tham gia, phối hợp giữa tổ chức thực hiện trợ giúp pháp lý với các cơ quan, tổ chức có liên quan, nhất là cơ quan tiền hành tố tụng, các cơ quan, tổ chức có liên quan đến người khuyết tật.

- Nâng cao năng lực người thực hiện trợ giúp pháp lý và chất lượng vụ việc trợ giúp pháp lý; đẩy mạnh công tác phối hợp truyền thông và kiểm tra, giám sát, bảo đảm người khuyết tật được cung cấp dịch vụ trợ giúp pháp lý miễn phí theo quy định của pháp luật về trợ giúp pháp lý.

2. Yêu cầu

- Bám sát nội dung chính sách trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật trong Đề án trợ giúp người khuyết tật giai đoạn 2021-2030 ban hành kèm theo Quyết định số 1190/QĐ-TTg ngày 05/8/2020 của Thủ tướng Chính phủ và Kế hoạch thực hiện Công ước của Liên hợp quốc về quyền của người khuyết tật ban hành theo Quyết định số 1100/QĐ-TTg ngày 21/6/2016 của Thủ tướng Chính phủ; Kế hoạch tổ chức thực hiện Chỉ thị số 39-CT/TW ngày 01/11/2019 Ban Bí thư Trung ương Đảng khóa XII về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác người khuyết tật được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 753/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 và Kế hoạch triển khai thực hiện chính sách trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật thuộc diện được trợ giúp pháp lý năm 2025 ban hành kèm theo Quyết định số 2617/QĐ-BTP ngày 31/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp, bảo đảm phù hợp với quy định của Luật Người khuyết tật năm 2010, Luật Trợ giúp pháp lý năm 2017, các văn bản hướng dẫn thi hành và đặc thù của người khuyết tật.

- Việc triển khai thực hiện chính sách trợ giúp pháp lý đối với người khuyết tật thuộc diện được trợ giúp pháp lý phải phù hợp với các yêu cầu về tình hình thực tế tại địa phương, có thể lồng ghép với các hoạt động trợ giúp pháp lý khác hoặc lồng ghép trong các Chương trình mục tiêu quốc gia nhằm đảm bảo tính khả thi, hiệu quả.

II. CÁC HOẠT ĐỘNG THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH TRỢ GIÚP PHÁP LÝ CHO NGƯỜI KHUYẾT TẬT THUỘC DIỆN ĐƯỢC TRỢ GIÚP PHÁP LÝ

1. Thực hiện trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật thuộc diện được trợ giúp pháp lý

Hoạt động 1: Thực hiện vụ việc trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật thuộc diện được trợ giúp pháp lý theo quy định của pháp luật; chú trọng thực hiện vụ việc trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật thuộc diện được trợ giúp pháp lý là nhóm dễ bị tổn thương (phụ nữ, trẻ em, người cao tuổi, người dân tộc thiểu số) là nạn nhân trong các vụ việc bạo lực, mua bán người.

a) *Đơn vị chủ trì:* Sở Tư pháp (Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước).

b) *Đơn vị phối hợp:* Cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng, cơ sở giam giữ, trại giam, Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã, Hội người khuyết tật, các cơ sở trợ giúp xã hội, cơ sở kinh doanh, các tổ chức khác của người khuyết tật và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

c) *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

d) *Kết quả đầu ra:* Bảo đảm 100% người khuyết tật thuộc diện được trợ giúp pháp lý được trợ giúp pháp lý miễn phí khi có yêu cầu theo đúng quy định của pháp luật.

Hoạt động 2: Tập trung đẩy mạnh công tác quản lý và thực hiện công tác đánh giá, thẩm định chất lượng vụ việc trợ giúp pháp lý, đánh giá hiệu quả vụ việc tham gia tố tụng để xác định vụ việc tham gia tố tụng thành công đối với những vụ việc trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật.

a) *Đơn vị chủ trì:* Sở Tư pháp.

b) *Đơn vị phối hợp:* Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

c) *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

d) *Kết quả đầu ra:* Bảo đảm vụ việc trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật được đánh giá chất lượng, thẩm định chất lượng, đánh giá hiệu quả vụ việc tham gia tố tụng để xác định vụ việc tham gia tố tụng thành công theo đúng quy định.

Hoạt động 3: Cung cấp danh sách tổ chức thực hiện trợ giúp pháp lý, người thực hiện trợ giúp pháp lý và phối hợp với các cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng, cơ sở giam giữ và trại giam, Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã, Công an cấp xã, Đồn Biên phòng, Hội người khuyết tật, các cơ sở trợ giúp xã hội, cơ sở kinh doanh, các tổ chức khác của người khuyết tật để phát hiện nhu cầu trợ giúp pháp lý và giới thiệu người khuyết tật thuộc diện được trợ giúp pháp lý đến Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước hoặc Chi nhánh trợ giúp pháp lý thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước khi họ có yêu cầu trợ giúp pháp lý.

a) *Đơn vị chủ trì:* Sở Tư pháp (Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước).

b) *Đơn vị phối hợp:* Cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng, cơ sở giam giữ và trại giam, Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã, Công an cấp xã, Đồn Biên phòng, Hội người khuyết tật, các cơ sở trợ giúp xã hội, cơ sở kinh doanh, các tổ chức khác của người khuyết tật và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

c) *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

d) *Kết quả đầu ra:* Danh sách tổ chức thực hiện trợ giúp pháp lý, người thực hiện trợ giúp pháp lý được gửi đến cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng, cơ sở giam giữ và trại giam, Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã, Công an cấp xã, Đoàn Biên phòng, Hội người khuyết tật, các cơ sở trợ giúp xã hội, cơ sở kinh doanh, các tổ chức khác của người khuyết tật.

2. Thực hiện các hoạt động truyền thông nhằm tăng cường khả năng tiếp cận trợ giúp pháp lý của người khuyết tật, trong đó có người khuyết tật thuộc diện được trợ giúp pháp lý

Hoạt động 1: Truyền thông về hoạt động trợ giúp pháp lý và quyền được trợ giúp pháp lý cho người dân, trưởng bản, trưởng thôn, tổ trưởng dân phố, người có uy tín trong cộng đồng, trong đó có người khuyết tật thuộc diện được trợ giúp pháp lý.

a) *Đơn vị chủ trì:* Sở Tư pháp (Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước).

b) *Đơn vị phối hợp:* Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

c) *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

d) *Kết quả đầu ra:* Các đợt truyền thông được thực hiện.

Hoạt động 2: Truyền thông về quyền của người khuyết tật và quyền được trợ giúp pháp lý của người khuyết tật thuộc diện được trợ giúp pháp lý, các vụ việc tham gia tố tụng thành công trên các phương tiện thông tin đại chúng và các hình thức truyền thông khác phù hợp với các dạng tật của người khuyết tật.

a) *Đơn vị chủ trì:* Sở Tư pháp (Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước).

b) *Đơn vị phối hợp:* Báo Quảng Bình, Đài Phát thanh - Truyền hình Quảng Bình và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

c) *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

d) *Kết quả đầu ra:* Các sản phẩm truyền thông được thực hiện; các vụ việc trợ giúp pháp lý tham gia tố tụng thành công cho người khuyết tật được truyền thông rộng rãi, lan tỏa.

Hoạt động 3: Biên soạn và phát hành các tài liệu truyền thông có nội dung về chính sách trợ giúp pháp lý và quyền được trợ giúp pháp lý của người khuyết tật thuộc diện được trợ giúp pháp lý và hướng dẫn cách thức yêu cầu trợ giúp pháp lý khi có vướng mắc pháp luật.

a) *Đơn vị chủ trì:* Sở Tư pháp (Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước).

b) *Đơn vị phối hợp:* Cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng, cơ sở giam giữ và trại giam, Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã, Công an cấp xã, Đoàn Công an, Đoàn Biên phòng, Hội Người khuyết tật, các cơ sở trợ giúp xã hội, trường học, cơ sở kinh doanh, các tổ chức khác của người khuyết tật và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

c) *Thời gian thực hiện:* Từ Quý II đến Quý IV năm 2025.

d) *Kết quả đầu ra:* Bảng thông tin, hộp tin, tờ thông tin về trợ giúp pháp lý, tờ gấp pháp luật cung cấp cho cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng, cơ sở giam giữ và trại giam, Công an cấp xã, Đoàn Công an, Đoàn Biên phòng, Hội

Người khuyết tật, các cơ sở trợ giúp xã hội, trường học, cơ sở kinh doanh, các tổ chức khác của người khuyết tật và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

3. Hưởng ứng “Ngày Người khuyết tật Việt Nam” và “Ngày Quốc tế người khuyết tật”

Hoạt động: Tổ chức các hoạt động về trợ giúp pháp lý nhằm hưởng ứng “Ngày Người khuyết tật Việt Nam” và “Ngày Quốc tế người khuyết tật”.

a) *Đơn vị chủ trì:* Sở Tư pháp (Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước).

b) *Đơn vị phối hợp:* Các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan.

c) *Thời gian thực hiện:*

- Từ tháng 03/2025 đến tháng 04/2025 đối với hoạt động về trợ giúp pháp lý nhằm hưởng ứng “Ngày Người khuyết tật Việt Nam”;

- Từ tháng 11/2025 đến tháng 12/2025 đối với hoạt động về trợ giúp pháp lý nhằm hưởng ứng “Ngày Quốc tế người khuyết tật”.

d) *Kết quả đầu ra:* Đăng tải các tin, bài viết về người khuyết tật thuộc diện được trợ giúp pháp lý, đặc biệt trong dịp kỷ niệm Ngày Người khuyết tật Việt Nam (18/4) và Ngày Quốc tế về Người khuyết tật (03/12) trên Trang thông tin điện tử của Sở Tư pháp, Bản tin Tư pháp và các hoạt động khác về trợ giúp pháp lý phù hợp với tình hình thực tế.

4. Tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho người làm công tác trợ giúp pháp lý

Hoạt động 1: Lồng ghép trong chương trình, kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức của tỉnh, của Sở Tư pháp và các kế hoạch về công tác trợ giúp pháp lý năm 2025 để tổ chức tập huấn, bồi dưỡng cho đội ngũ người thực hiện trợ giúp pháp lý về kiến thức và kỹ năng nghiệp vụ trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật thuộc diện được trợ giúp pháp lý.

a) *Đơn vị chủ trì:* Sở Tư pháp (Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước).

b) *Đơn vị phối hợp:* Các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan.

c) *Thời gian thực hiện:* Từ Quý II đến Quý IV năm 2025.

d) *Kết quả đầu ra:* Các đợt bồi dưỡng kiến thức về trợ giúp pháp lý được thực hiện.

Hoạt động 2: Tập huấn, bồi dưỡng kiến thức về trợ giúp pháp lý cho người có uy tín trong cộng đồng, người làm công tác xã hội, cán bộ cơ sở, trong đó lồng ghép quyền được trợ giúp pháp lý của người người khuyết tật thuộc diện được trợ giúp pháp lý.

a) *Đơn vị chủ trì:* Sở Tư pháp (Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước).

b) *Đơn vị phối hợp:* Các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan.

c) *Thời gian thực hiện:* Từ Quý II đến Quý IV năm 2025.

d) *Kết quả đầu ra:* Các lớp tập huấn kiến thức về trợ giúp pháp lý được thực hiện.

5. Theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện chính sách trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật thuộc diện được trợ giúp pháp lý

Hoạt động 1: Theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện chính sách trợ

giúp pháp lý cho người khuyết tật thuộc diện được trợ giúp pháp lý và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

a) *Đơn vị chủ trì*: Sở Tư pháp.

b) *Đơn vị phối hợp*: Các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan.

c) *Thời gian thực hiện*: Thường xuyên.

d) *Kết quả đầu ra*: Các văn bản hướng dẫn, kết quả kiểm tra.

Hoạt động 2: Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý tổ chức, hoạt động trợ giúp pháp lý trong đó có trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật thuộc diện được trợ giúp pháp lý.

a) *Đơn vị chủ trì*: Sở Tư pháp (Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước).

b) *Đơn vị phối hợp*: Các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan.

c) *Thời gian thực hiện*: Thường xuyên.

d) *Kết quả đầu ra*: Hồ sơ vụ việc trợ giúp pháp lý của người khuyết tật được cập nhật kịp thời, đầy đủ lên hệ thống phần mềm quản lý trợ giúp pháp lý; sử dụng phần mềm Hệ thống quản lý tổ chức và hoạt động trợ giúp pháp lý để nâng cao hiệu quả trong công tác quản lý tổ chức, hoạt động trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật thuộc diện được trợ giúp pháp lý.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Tư pháp triển khai thực hiện các nội dung theo Kế hoạch; chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước triển khai các hoạt động quy định tại Mục II Kế hoạch này; phối hợp với Sở Tài chính tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các quy định hiện hành; tổng hợp, báo cáo tình hình thực hiện chính sách trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật thuộc diện được trợ giúp pháp lý theo đúng nội dung và thời hạn quy định.

Chỉ đạo Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tổ chức thực hiện các hoạt động trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật thuộc diện được trợ giúp pháp lý theo Kế hoạch này và tham mưu Sở Tư pháp trong việc thực hiện các nhiệm vụ liên quan.

2. Sở Y tế phối hợp với Sở Tư pháp triển khai các hoạt động được giao nhiệm vụ tại Mục II của Kế hoạch này và các nội dung khác có liên quan.

3. Sở Tài chính phối hợp với Sở Tư pháp tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí để đảm bảo triển khai các hoạt động trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật thuộc diện được trợ giúp pháp lý trên địa bàn tỉnh.

4. Đề nghị Công an tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh phối hợp với Sở Tư pháp (Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước) thực hiện các hoạt động trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật thuộc diện được trợ giúp pháp lý; căn cứ vào tình hình thực tế của cơ quan, đơn vị để xây dựng kế hoạch triển khai các nhiệm vụ được giao. Chỉ đạo và hướng dẫn các đơn vị thuộc thẩm quyền quản lý, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Mục II của Kế hoạch này; thực hiện nghiêm túc công tác phối hợp liên ngành về trợ giúp pháp lý trong hoạt động tổ tụng cho người khuyết tật thuộc diện được trợ giúp pháp lý và diện người được trợ giúp pháp lý nói chung.

5. Các sở, ngành có liên quan, Ủy ban nhân dân cấp huyện và Ủy ban nhân dân cấp xã triển khai các nhiệm vụ được giao tại Mục II Kế hoạch này. Căn cứ vào tình hình thực tế của cơ quan, đơn vị, địa phương để xây dựng kế hoạch triển khai các nhiệm vụ được giao, phối hợp chặt chẽ với Sở Tư pháp (Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước) để triển khai có hiệu quả các nội dung trong Kế hoạch này.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện chính sách trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật thuộc diện được trợ giúp pháp lý được bố trí trong ngân sách hàng năm của địa phương; các chương trình mục tiêu quốc gia, các chương trình, đề án liên quan khác theo phân cấp của pháp luật về ngân sách nhà nước và từ nguồn đóng góp, hỗ trợ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước (nếu có).

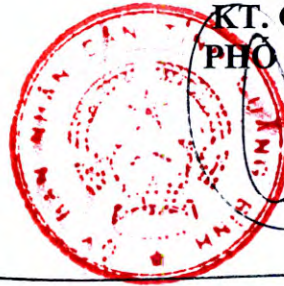
Yêu cầu các cơ quan, đơn vị, tổ chức, địa phương triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Bộ Tư pháp;
- Cục Phổ biến, giáo dục pháp luật và TGPL, Bộ Tư pháp;
- Ban Chỉ đạo cải cách tư pháp tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy, Ban Pháp chế HĐND tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Các sở: Tư pháp; Y tế, Tài chính;
- CA tỉnh, VKSND tỉnh; TAND tỉnh;
- Báo QB, Đài PT-TH Quảng Bình;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Các tổ chức Hội: Người mù, Bảo trợ người tàn tật và trẻ mồ côi, Vì sự phát triển người khuyết tật;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, NCVX.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Hoàng Xuân Tân